

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ KUIN
TỈNH ĐẮK LẮK**
Số: **05/2019/QĐST-VDS**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cư Kuin, ngày 11 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ KUIN, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin tham gia phiên họp: Bà Hà Thanh Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 03/2019/TLST-VDS ngày 05 tháng 4 năm 2019 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 04/2019/QĐST-VDS ngày 04 tháng 9 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn 5, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (*Có mặt*).

- ***Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:*** Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1988.

Nơi cư trú cuối cùng: Thôn 4, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích, bản tự khai và tại phiên họp bà Nguyễn Thị Kim L trình bày:

Bà Nguyễn Thị Kim L và ông Nguyễn Văn T tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 19/10/2010 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Sau khi kết hôn ông bà chung sống tại thôn 4, xã T, huyện C hạnh phúc được một thời gian nhưng ông T không lo làm ăn mà ham mê cờ bạc đến đầu năm 2017, ông T bỏ nhà đi không để lại thông tin, không biết đi đâu, làm gì. Bà L và gia đình bên chồng, bạn bè đã hỏi thăm tìm kiếm nhiều nơi nhưng đều không có tin tức gì. Do vậy bà L yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm ông T. Nếu hết thời hạn thông báo vẫn không có tin tức của ông T thì tuyên bố ông T mất tích. Trong thời gian chung sống ông bà không có con chung cũng như tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin nhận định:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ tranh chấp: Đây là việc dân sự “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS).

[2] Về trình tự thủ tục: Quá trình tố tụng Tòa án đã xác minh, thông báo tìm kiếm đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T nhưng đến nay đã hơn 04 tháng vẫn không có tin tức gì của ông T, do đó Tòa án mở phiên họp xét đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích là đúng theo quy định tại Điều 388 BLTTDS.

[3] Về nội dung yêu cầu:

[3.1] Theo bà Nguyễn Thị Kim L trình bày: Quá trình chung sống tại thôn 4, xã T bà và ông Nguyễn Văn T phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, ông T ham chơi cờ bạc đến đầu năm 2017, ông T bỏ đi khỏi nơi cư trú từ đó đến nay bà L đã nhiều lần tìm kiếm nhưng đều không có tin tức gì của ông T, không biết hiện nay ông T ở đâu, làm gì. Do vậy bà L yêu cầu Tòa án tuyên bố ông T mất tích là có căn cứ xem xét.

Chính quyền địa phương xã T xác định: Ông Nguyễn Văn T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn 4, xã T, huyện C nhưng đã bỏ đi từ đầu năm 2017 đến nay không trở về, không biết đi đâu, làm gì.

[3.2] Tòa án đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số: 02/2019/QĐ-TA ngày 18/4/2019. Theo đó, Báo Công lý và Đài tiếng nói Việt Nam đã đăng tin tìm kiếm ông T trên 03 số báo liên tiếp, phát thông báo 03 lần kể từ ngày 03/5/2019. Đến hết ngày 03/9/2019, thời hạn thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đã hết nhưng ông T vẫn không quay về, không có tin tức xác thực là còn sống hay đã chết.

[3.3] Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin phát biểu: Quá trình giải quyết việc dân sự từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp, Thẩm phán, Thư ký và đương sự đã thực hiện đúng quy định của BLTTDS. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin áp dụng Điều 68 Bộ luật dân sự (BLDS), khoản 1 Điều 387 và khoản 1, khoản 2 Điều 388 BLTTDS: chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị Kim L, tuyên bố ông Nguyễn Văn T mất tích.

[3.4] Xét thấy thời gian biệt tích của ông T được xác định từ đầu năm 2017 đến nay theo trình bày của người yêu cầu và chính quyền địa phương cũng đã hơn 02 năm. Sau khi Tòa án có thông báo tìm kiếm người bị tuyên bố mất tích trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng không có tin gì của ông T hiện nay ở đâu, còn sống hay đã chết.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên căn cứ vào khoản 1 Điều 68 BLDS; khoản 2 Điều 67, Điều 389 BLTTDS cần chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người mất tích của bà L đối với ông T.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Về chi phí đăng tin tìm kiếm người bị tuyên bố mất tích trên các phương tiện thông tin đại chúng: Người yêu cầu phải chịu chi phí này là 3.020.000 đồng, được khấu trừ trong khoản tiền tạm ứng đã nộp.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 2 Điều 67, các điều 149, 371, 372, 388, 389 BLTTDS;

- Căn cứ khoản 1 Điều 68 BLDS năm 2015;

- Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người mất tích của bà Nguyễn Thị Kim L: Tuyên bố ông Nguyễn Văn T mất tích.

2. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Kim L phải chịu 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng đã nộp theo biên lai thu tiền số: AA/2017/0014583 ngày 04/4/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

Về chi phí đăng tin tìm kiếm: Bà Nguyễn Thị Kim L phải chịu 3.020.000 đồng, được khấu trừ số tiền tạm ứng đã nộp.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày tính từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cư Kuin;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND xã T;
- Lưu.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

(Đã ký)

NGUYỄN THỊ HỒNG THANH